ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 349/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 02 năm 2025

QUYÉT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:
- Thay thế 11 thủ tục hành chính số thứ tự 5, 6, 9, 11, 12, từ 14 đến 19 tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Thay thế 03 thủ tục hành chính số thứ tự từ 29 đến 31 tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tinh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học;
- Luu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH

Trần Hồng Thái

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LÂM ĐỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 349 /QĐ-UBND ngày શ tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hành nghề Mã TTHC: 1.012275	 a) Cùng thời điểm cấp giấy phép hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP. 	Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh Mã TTHC: 1.012276		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh Mã TTHC: 1.012280	 - 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở. - 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở, tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn; và 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	a) Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 1.500.000 đồng. b) Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: - Thay đổi quy mô hoạt động: * Bệnh viện: 10.500.000 đồng/hồ sơ. * Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng/hồ sơ. * Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ. * Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ.	- Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				- Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật * Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng/hồ sơ. * Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ. * Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ. - Giảm bớt danh mục kỹ thuật: Không thu phí.	
4	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36	Không	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo Mã TTHC: 1.012257		Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt		
5	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Mã TTHC: 1.012258	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.
6	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa Mã TTHC: 1.012261	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.
7	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	430.000 đồng	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng				
8	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật Mã TTHC: 1.012262	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.
9	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	- 150.000 đồng: Trường hợp (1) hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; Trường hợp (2) hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày,	- Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	viên ngoại viện, tâm lý			tháng, năm sinh; số định	
	lâm sàng			danh cá nhân đối với người	
	Mã TTHC: 1.012290			hành nghề Việt Nam; số hộ	
	Wia 1111C. 1.012290			chiếu và quốc tịch đối với	
				người hành nghề nước	
				ngoài quy định tại điểm b	
				khoản 1 Điều 131 Nghị	
				định số 96/2023/NĐ-CP;	
				Trường hợp (12) giấy phép	
				hành nghề được cấp không	
				đúng thẩm quyền quy định	
				tại điểm d khoản 1 Điều 31	
				của Luật Khám bệnh, chữa	
				bệnh; Trường hợp (15)	
				người hành nghề đã được	
				cấp chứng chỉ hành nghề	
				trước ngày 01 tháng 01 năm	
				2024 khi bị mất hoặc hự	
				hỏng; Trường hợp (16) hồ	
				sơ đề nghị cấp giấy phép	
				hành nghề đối với người	
				hành nghề đã được cấp	
				chứng chỉ hành nghề trước	
				ngày 01 tháng 01 năm 2024	8
				khi thay đổi một trong các	
				thông tin về họ và tên; ngày,	
				tháng, năm sinh; số định	
				danh cá nhân đối với người	
				hành nghề Việt Nam; số hộ	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				chiếu và quốc tịch đối với người hành nghề nước ngoài; Trường hợp (17) hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 theo quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều 29 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12. Thời gian từ ngày thu hồi chứng chỉ hành nghề đến ngày đề nghị được cấp giấy phép hành nghề không quá 24 tháng. - 430.000 đồng: Các trường hợp còn lại. (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề).	
10	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng	60 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng Mã TTHC: 1.012291				
11	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng Mã TTHC: 1.012292		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	430.000 đồng	- Luật số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế Mã TTHC: 1.002464	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	1.000.000 đồng	 Luật Quảng cáo; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; Thông tư số 57/2024/TT-BYT; Quyết định số 443/QĐ-BYT.
13	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật Quảng cáo; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo Mã TTHC: 1.000511				 Thông tư số 59/2023/TT-BTC; Thông tư số 57/2024/TT-BYT; Quyết định số 443/QĐ-BYT.
14	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng Mã TTHC: 1.000562		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng - Số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt	Không	 - Luật Quảng cáo; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT; - Quyết định số 443/QĐ-BYT.